

Số: 199/KH-UBND

Quận 4, ngày 13 tháng 5 năm 2025

KẾ HOẠCH

Tổ chức lấy ý kiến Nhân dân về dự thảo Nghị quyết sửa đổi, bổ sung một số điều của Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam năm 2013 trên địa bàn Quận 4

Căn cứ Kế hoạch số 3258/KH-UBND ngày 09 tháng 5 năm 2025 của Thành phố Hồ Chí Minh về tổ chức lấy ý kiến Nhân dân về dự thảo Nghị quyết sửa đổi, bổ sung một số điều của Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam năm 2013 trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh,

Ủy ban nhân dân Quận 4 xây dựng và ban hành Kế hoạch tổ chức lấy ý kiến Nhân dân về dự thảo Nghị quyết sửa đổi, bổ sung một số điều của Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam năm 2013 (sau đây gọi tắt là dự thảo Nghị quyết) trên địa bàn Quận 4, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích:

Việc lấy ý kiến Nhân dân, các ngành, các cấp về dự thảo Nghị quyết nhằm phát huy quyền làm chủ của Nhân dân, huy động trí tuệ, tâm huyết và tạo sự đồng thuận, thống nhất cao của toàn dân trong việc sửa đổi, bổ sung Hiến pháp năm 2013, bảo đảm Hiến pháp phản ánh đúng ý chí, nguyện vọng của Nhân dân.

2. Yêu cầu:

- Việc tổ chức lấy ý kiến Nhân dân, các ngành, các cấp phải được tiến hành dân chủ, khoa học, công khai, minh bạch, thực chất, bảo đảm tiến độ, chất lượng và tiết kiệm.

- Việc tổ chức lấy ý kiến Nhân dân, các ngành, các cấp phải bảo đảm sự lãnh đạo của các cấp ủy Đảng, sự chỉ đạo, tổ chức thực hiện chặt chẽ của các cấp chính quyền; đề cao trách nhiệm người đứng đầu và sự phối hợp giữa các cơ quan, tổ chức.

- Việc lấy ý kiến Nhân dân, các ngành, các cấp cần được thực hiện với các hình thức đa dạng, thích hợp, linh hoạt, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, phù hợp với thực tế ở cơ sở, tạo điều kiện thuận lợi để các tầng lớp Nhân dân tham gia góp ý.

- Ý kiến đóng góp của Nhân dân, các ngành, các cấp phải được tập hợp, tổng hợp đầy đủ, chính xác, khách quan và phải được nghiên cứu tiếp thu, giải trình nghiêm túc, làm cơ sở cho việc hoàn thiện dự thảo Nghị quyết để trình Quốc hội xem xét, thông qua.

- Tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền, định hướng tư tưởng và dư luận xã hội để tạo sự đồng thuận, thống nhất cao; kiên quyết đấu tranh với các luận điệu chống phá, xuyên tạc chủ trương, đường lối của Đảng và pháp luật của Nhà nước trong quá trình lấy ý kiến Nhân dân, các ngành, các cấp.

II. ĐỐI TƯỢNG, NỘI DUNG, HÌNH THỨC, TÀI LIỆU VÀ THỜI GIAN LẤY Ý KIẾN:

1. Đối tượng lấy ý kiến:

- Các tầng lớp Nhân dân.
- Các cơ quan, đơn vị, tổ chức tại địa phương.
- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên.
- Các chuyên gia, nhà khoa học.

2. Nội dung lấy ý kiến:

Lấy ý kiến Nhân dân, các ngành, các cấp về toàn bộ dự thảo Nghị quyết (đính kèm), bao gồm bố cục, nội dung và kỹ thuật trình bày.

3. Hình thức tổ chức lấy ý kiến:

- Các cá nhân có thể góp ý kiến trực tiếp trên ứng dụng VneID (tài khoản định danh mức độ 2), Trang Thông tin điện tử Quận 4 hoặc gửi ý kiến bằng văn bản gửi đến Ủy ban nhân dân Quận 4 thông qua Phòng Tư pháp Quận 4, địa chỉ số 18 Đoàn Như Hải, Phường 13, Quận 4 (thư điện tử tuphap.q4@tphcm.gov.vn) hoặc

góp ý thông qua mã QR .

- Các cơ quan, tổ chức, theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, yêu cầu tiến độ, tình hình thực tế của cơ quan, tổ chức, địa bàn quản lý; chủ động tổ chức

lấy ý kiến Nhân dân, đoàn viên, hội viên, người lao động bằng các hình thức phù hợp với điều kiện thực tiễn theo quy định của pháp luật về thực hiện dân chủ ở cơ sở.

4. Tài liệu lấy ý kiến:

Tài liệu phục vụ lấy ý kiến bao gồm:

- Kế hoạch số 3258/KH-UBND ngày 09 tháng 5 năm 2025 của Ủy ban Thành phố Hồ Chí Minh về tổ chức lấy ý kiến Nhân dân về dự thảo Nghị quyết sửa đổi, bổ sung một số điều của Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam năm 2013 trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.

- Bản thuyết minh về dự thảo Nghị quyết;
- Dự thảo Nghị quyết sửa đổi, bổ sung một số điều của Hiến pháp năm 2013;
- Bản so sánh các nội dung dự kiến sửa đổi, bổ sung một số điều của Hiến pháp năm 2013 với quy định hiện hành của Hiến pháp.

(Các tài liệu trên được công bố tại Cổng thông tin điện tử của Quốc hội, Chính phủ, Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh; Sở Tư pháp Thành phố Hồ Chí Minh, Trang Thông tin điện tử Quận 4).

5. Thời gian lấy ý kiến: hoàn thành vào ngày 20 tháng 5 năm 2025.

III. PHÂN CÔNG TRÁCH NHIỆM VÀ TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Tư pháp Quận 4:

- Hướng dẫn, triển khai đảm bảo tiến độ, chất lượng, có hiệu quả Kế hoạch này.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan, Ủy ban nhân dân 10 phường để tham mưu Ủy ban nhân dân Quận 4 xây dựng báo cáo tổng hợp kết quả lấy ý kiến về dự thảo Nghị quyết gửi về Ủy ban nhân dân Thành phố (thông qua Sở Tư pháp) **trước ngày 23 tháng 5 năm 2025.**

2. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội, Ban Chỉ huy Quân sự, Tòa án nhân dân, Viện kiểm sát nhân dân, Chi cục Thi hành án dân sự Quận 4, Bảo hiểm xã hội liên huyện Quận 4 – Quận 7 và các cơ quan, đơn vị thuộc Quận 4:

- Công bố tài liệu phục vụ lấy ý kiến trên cổng thông tin điện tử chính thức của cơ quan, đơn vị *(từ nguồn công bố tại Cổng thông tin điện tử của Quốc hội, Chính phủ, Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, Sở Tư pháp Thành*

phố Hồ Chí Minh, Trang Thông tin điện tử Quận 4), có trách nhiệm khẩn trương tổ chức thực hiện có hiệu quả, đảm bảo tiến độ, chất lượng Kế hoạch này.

- Tổ chức việc phổ biến và lấy ý kiến góp ý của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động, đoàn viên, hội viên... về nội dung dự thảo Nghị quyết bằng hình thức phù hợp trong toàn ngành và tại cơ quan, đơn vị mình.

- Tiếp nhận ý kiến của cá nhân, tổ chức đóng góp cho dự thảo Nghị quyết (nếu có).

- Xây dựng báo cáo tổng hợp ý kiến của cơ quan, đơn vị theo **Mẫu số 1** (kèm tập tin điện tử) gửi về Ủy ban nhân dân Quận 4 (thông qua Phòng Tư pháp Quận 4, thư điện tử tuphap.q4@tphcm.gov.vn) **trước 17 giờ 00 ngày 20 tháng 5 năm 2025**, trường hợp có ý kiến góp ý sau thời gian nêu trên, vui lòng gửi trực tiếp về Vụ Pháp luật hình sự - hành chính, Bộ Tư pháp, địa chỉ số 60 Trần Phú, Ba Đình, Hà Nội, thư điện tử plhshc@moj.gov.vn.

3. Ban Biên tập Trang Thông tin điện tử Quận 4:

Công bố tài liệu phục vụ lấy ý kiến, mã QR lấy ý kiến; tổng hợp số lượng ý kiến góp ý trên trên Trang Thông tin điện tử Quận 4 và gửi về Phòng Tư pháp Quận 4 để báo cáo theo tiến độ.

4. Ủy ban nhân dân 10 phường:

- Công bố tài liệu phục vụ lấy ý kiến trên cổng thông tin điện tử chính thức của địa phương (*từ nguồn công bố tại Cổng thông tin điện tử của Quốc hội, Chính phủ, Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, Sở Tư pháp Thành phố Hồ Chí Minh, Trang Thông tin điện tử Quận 4*), có trách nhiệm khẩn trương tổ chức thực hiện có hiệu quả, đảm bảo tiến độ, chất lượng Kế hoạch này.

- Xây dựng kế hoạch và chỉ đạo các cơ quan, đơn vị trực thuộc tổ chức lấy ý kiến Nhân dân về dự thảo Nghị quyết.

- Tổ chức việc phổ biến và lấy ý kiến đóng góp dự thảo Nghị quyết bằng hình thức phù hợp tại địa bàn.

- Tiếp nhận ý kiến của cá nhân, tổ chức đóng góp cho dự thảo Nghị quyết (nếu có).

- Xây dựng báo cáo tổng hợp ý kiến của Ủy ban nhân dân phường theo **Mẫu số 1** (kèm tập tin điện tử) gửi về Ủy ban nhân dân Quận 4 (thông qua Phòng Tư pháp Quận 4, thư điện tử tuphap.q4@tphcm.gov.vn) **trước 17 giờ 00 ngày 20 tháng 5 năm 2025**, trường hợp có ý kiến góp ý sau thời gian nêu trên,

vui lòng gửi trực tiếp về Vụ Pháp luật hình sự - hành chính, Bộ Tư pháp, địa chỉ số 60 Trần Phú, Ba Đình, Hà Nội, thư điện tử plhshc@moj.gov.vn.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí tổ chức lấy ý kiến Nhân dân về dự thảo Nghị quyết lấy từ nguồn kinh phí phổ biến, giáo dục pháp luật năm 2025 và kinh phí xã hội hóa (nếu có).

Trên đây là Kế hoạch tổ chức lấy ý kiến Nhân dân về dự thảo Nghị quyết sửa đổi, bổ sung một số điều của Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam năm 2013 trên địa bàn Quận 4, đề nghị các cơ quan, đơn vị và Ủy ban nhân dân 10 phường tổ chức triển khai thực hiện.

(Đính kèm Kế hoạch số 3258 ngày 09 tháng 5 năm 2025 của Ủy ban Thành phố Hồ Chí Minh về tổ chức lấy ý kiến Nhân dân về dự thảo Nghị quyết sửa đổi, bổ sung một số điều của Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam năm 2013 trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh; Mẫu số 01- Đề cương Báo cáo tổng hợp kết quả lấy ý kiến; Mẫu Phiếu lấy ý kiến tham khảo).

Nơi nhận:

- Sở Tư pháp Thành phố;
- TT.Quận ủy Quận 4;
- UBND Quận 4: CT & PCT;
- Các cơ quan, đơn vị thuộc Quận 4;
- BCH Quân sự Quận 4;
- Tòa án Nhân dân Quận 4;
- Viện Kiểm sát Nhân dân Quận 4;
- Chi cục Thi hành án dân sự Quận 4;
- BHXH liên huyện Quận 4- Quận 7;
- Phòng Tư pháp Quận 4 Quận 4;
- UBND 10 phường;
- VPUBND: CPVP;
- Lưu: VT, (b).

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Đỗ Thị Trúc Mai

TÊN ĐƠN VỊ

Mẫu số 01
CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BÁO CÁO

TỔNG HỢP KẾT QUẢ LẤY Ý KIẾN VỀ DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT SỬA ĐỔI, BỔ SUNG MỘT SỐ ĐIỀU CỦA HIẾN PHÁP NĂM 2013 CỦA

I. TÌNH HÌNH TRIỂN KHAI VIỆC LẤY Ý KIẾN

1. Công tác chỉ đạo, quán triệt, triển khai

Nêu kết quả triển khai, cụ thể như:

- Chỉ đạo, quán triệt các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý triển khai thực hiện việc tổ chức lấy ý kiến về dự thảo Nghị quyết; chỉ đạo các cơ quan thông tấn, báo chí trực thuộc thực hiện việc phổ biến, tuyên truyền, đưa tin bằng các hình thức phù hợp...

- Ban hành kế hoạch hoặc văn bản chỉ đạo, hướng dẫn (nếu có)...

2. Về công tác tuyên truyền, phổ biến

Nêu các kết quả đạt được, cụ thể như:

- Công bố tài liệu lấy ý kiến (nếu có);

- Mở chuyên trang, chuyên mục để cập nhật, đưa tin về tình hình tổ chức lấy ý kiến;

- Tổ chức các hội nghị phổ biến, quán triệt về nội dung và cách thức lấy ý kiến về dự thảo Nghị quyết (nếu có);

- Các hình thức tuyên truyền, phổ biến khác.

3. Về hình thức, đối tượng lấy ý kiến

Liệt kê các hình thức, đối tượng lấy ý kiến đã được thực hiện theo yêu cầu

Lưu ý: nêu cụ thể số lượng hội nghị, hội thảo, tọa đàm lấy ý kiến về dự thảo Nghị quyết.

II. TỔNG HỢP KẾT QUẢ LẤY Ý KIẾN

1. Tổng số ý kiến góp ý

Tổng số ý kiến góp ý mà cơ quan, Bộ, ngành, địa phương nhận được, trong đó có ý kiến của cơ quan, tổ chức và ý kiến của cá nhân (nêu số lượng cụ thể).

2. Về những ý kiến chung

Nêu những ý kiến chung về dự thảo Nghị quyết (nếu có) và số lượng ý kiến.

3. Về kết quả cụ thể

3.1. Về nội dung sửa đổi, bổ sung Điều 9¹

Tổng số có ý kiến góp ý (trong đó ý kiến của cơ quan, tổ chức; ý kiến của cá nhân)

- Ý kiến tán thành: ý kiến
- Ý kiến không tán thành: ý kiến, lý do (nêu ngắn gọn).

3.2. Về nội dung sửa đổi, bổ sung Điều 10²

Tổng số có ý kiến góp ý (trong đó ý kiến của cơ quan, tổ chức; ý kiến của cá nhân)

- Ý kiến tán thành: ý kiến
- Ý kiến không tán thành: ý kiến, lý do (nêu ngắn gọn).

3.3. Về nội dung sửa đổi, bổ sung khoản 1 Điều 84³

Tổng số có ý kiến góp ý (trong đó ý kiến của cơ quan, tổ chức; ý kiến của cá nhân)

- Ý kiến tán thành:.....ý kiến
- Ý kiến không tán thành:..... ý kiến, lý do (nêu ngắn gọn).

3.4. Về nội dung sửa đổi, bổ sung Điều 110⁴

Tổng số có ý kiến góp ý (trong đó ý kiến của cơ quan, tổ chức; ý kiến của cá nhân)

- Ý kiến tán thành:..... ý kiến
- Ý kiến không tán thành:..... ý kiến, lý do (nêu ngắn gọn).

3.5. Về nội dung sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 111⁵

Tổng số có ý kiến góp ý (trong đó ý kiến của cơ quan, tổ chức; ý kiến của cá nhân)

- Ý kiến tán thành:..... ý kiến
- Ý kiến không tán thành:..... ý kiến, lý do (nêu ngắn gọn).

3.6. Về nội dung sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 112⁶

Tổng số có ý kiến góp ý (trong đó ý kiến của cơ quan, tổ chức; ý kiến của cá nhân)

- Ý kiến tán thành:..... ý kiến

¹ Khoản 1 Điều 1 dự thảo Nghị quyết

² Khoản 2 Điều 1 dự thảo Nghị quyết

³ Khoản 3 Điều 1 dự thảo Nghị quyết

⁴ Khoản 4 Điều 1 dự thảo Nghị quyết

⁵ Khoản 5 Điều 1 dự thảo Nghị quyết

⁶ Khoản 6 Điều 1 dự thảo Nghị quyết

- Ý kiến không tán thành:..... ý kiến, lý do (nêu ngắn gọn).

3.7. Về nội dung sửa đổi, bổ sung khoản 1 Điều 114⁷

Tổng số có ý kiến góp ý (trong đó ý kiến của cơ quan, tổ chức; ý kiến của cá nhân)

- Ý kiến tán thành:..... ý kiến

- Ý kiến không tán thành:..... ý kiến, lý do (nêu ngắn gọn).

3.8. Về nội dung sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 115⁸

Tổng số có ý kiến góp ý (trong đó ý kiến của cơ quan, tổ chức; ý kiến của cá nhân)

- Ý kiến tán thành: ý kiến

- Ý kiến không tán thành: ý kiến, lý do (nêu ngắn gọn).

4. Về kỹ thuật lập hiến

Nêu ý kiến góp ý về kỹ thuật lập hiến (nếu có); tổng số có ý kiến góp ý (trong đó ý kiến của cơ quan, tổ chức; ý kiến của cá nhân)

5. Về các nội dung khác (nếu có)

Nêu ý kiến góp ý nội dung khác (nếu có); tổng số có ý kiến góp ý (trong đó ý kiến của cơ quan, tổ chức; ý kiến của cá nhân)

Việc tổng hợp số lượng và nội dung góp ý thể hiện tại Phụ lục kèm theo Báo cáo này.

III. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

Trên cơ sở tổng hợp kết quả góp ý về dự thảo Nghị quyết tại phần II nêu trên, cơ quan, Bộ, ngành, địa phương nêu cụ thể quan điểm, đề xuất của mình về việc tiếp thu, chỉnh lý dự thảo Nghị quyết sửa đổi, bổ sung một số điều của Hiến pháp năm 2013.

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ

(Ký tên, đóng dấu)

⁷ Khoản 7 Điều 1 dự thảo Nghị quyết

⁸ Khoản 8 Điều 1 dự thảo Nghị quyết

TÊN ĐƠN VỊ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHIẾU LẤY Ý KIẾN
VỀ DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT SỬA ĐỔI BỔ SUNG MỘT SỐ ĐIỀU CỦA
HIẾN PHÁP NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
NĂM 2013

Họ và tên (đối với cá nhân)/Tên đơn vị (đối với tổ chức):

.....

Ngày, tháng, năm sinh:Giấy tờ tùy thân:.....

Địa chỉ:

NỘI DUNG LẤY Ý KIẾN

1. Về nội dung sửa đổi, bổ sung Điều 9

“Điều 9

1. Mặt trận Tổ quốc Việt Nam là tổ chức liên minh chính trị, liên hiệp tự nguyện của tổ chức chính trị, các tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội và các cá nhân tiêu biểu trong các giai cấp, tầng lớp xã hội, dân tộc, tôn giáo, người Việt Nam định cư ở nước ngoài.

Mặt trận Tổ quốc Việt Nam là bộ phận của hệ thống chính trị của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, do Đảng Cộng sản Việt Nam lãnh đạo; là cơ sở chính trị của chính quyền nhân dân; tập hợp, phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc; thể hiện ý chí, nguyện vọng và phát huy quyền làm chủ của Nhân dân; đại diện, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của Nhân dân; thực hiện dân chủ, tăng cường đồng thuận xã hội; giám sát, phản biện xã hội; phản ánh ý kiến, kiến nghị của Nhân dân đến các cơ quan nhà nước; tham gia xây dựng Đảng, Nhà nước, hoạt động đối ngoại nhân dân, góp phần xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

2. Công đoàn Việt Nam, Hội Nông dân Việt Nam, Đoàn Thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh, Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam, Hội Cựu chiến binh Việt Nam là các tổ chức chính trị - xã hội trực thuộc Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, được thành lập trên cơ sở tự nguyện, đại diện và bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của thành viên, hội viên tổ chức mình; được tổ chức và hoạt động thống nhất trong Mặt trận Tổ quốc Việt Nam; cùng với các tổ chức thành viên khác của Mặt trận hiệp thương dân chủ, phối hợp và thống nhất hành động dưới sự chủ trì của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam.

3. Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức thành viên của Mặt trận và các tổ chức xã hội khác hoạt động trong khuôn khổ Hiến pháp và pháp luật, điều lệ của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, điều lệ của mỗi tổ chức. Nhà nước tạo điều kiện để Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức thành viên của Mặt trận và các tổ chức xã hội khác hoạt động.”

☐ Tán thành

☐ Không tán thành; lý do:

2. Về nội dung sửa đổi, bổ sung Điều 10

“Điều 10

Công đoàn Việt Nam là tổ chức chính trị - xã hội của giai cấp công nhân và của người lao động, trực thuộc Mặt trận Tổ quốc Việt Nam; đại diện, chăm lo và bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng cho đoàn viên công đoàn và người lao động; là đại diện của người lao động ở cấp quốc gia trong quan hệ lao động và quan hệ quốc tế về công đoàn; tham gia quản lý nhà nước, quản lý kinh tế - xã hội; tham gia kiểm tra, thanh tra, giám sát hoạt động của cơ quan nhà nước, tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp về những vấn đề liên quan đến quyền, nghĩa vụ của người lao động; tuyên truyền, vận động người lao động học tập, nâng cao trình độ, kỹ năng nghề nghiệp, chấp hành pháp luật, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.”

☐ Tán thành

☐ Không tán thành; lý do:

3. Về nội dung sửa đổi, bổ sung khoản 1 Điều 84

“1. Chủ tịch nước, Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Hội đồng dân tộc, Ủy ban của Quốc hội, Chính phủ, Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Kiểm toán nhà nước, Ủy ban trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam có quyền trình dự án luật trước Quốc hội, trình dự án pháp lệnh trước Ủy ban Thường vụ Quốc hội.”

☐ Tán thành

☐ Không tán thành; lý do:

4. Về nội dung sửa đổi, bổ sung Điều 110

“Điều 110

1. Các đơn vị hành chính của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam gồm tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và các đơn vị hành chính dưới tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương.

2. Đơn vị hành chính - kinh tế đặc biệt do Quốc hội thành lập.

3. Việc xác định các loại đơn vị hành chính dưới tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và trình tự, thủ tục thành lập, giải thể, nhập, chia đơn vị hành chính, điều chỉnh địa giới đơn vị hành chính do Quốc hội quy định.”.

☐ Tán thành

☐ Không tán thành; lý do:

5. Về nội dung sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 111

“2. Chính quyền địa phương gồm có Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân được tổ chức ở đơn vị hành chính phù hợp với đặc điểm nông thôn, đô thị, hải đảo, đơn vị hành chính - kinh tế đặc biệt do Quốc hội quy định.”.

☐ Tán thành

☐ Không tán thành; lý do:

6. Về nội dung sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 112

“2. Nhiệm vụ, quyền hạn của chính quyền địa phương được xác định trên cơ sở phân định thẩm quyền giữa các cơ quan nhà nước ở trung ương và địa phương và của chính quyền địa phương từng cấp.”.

☐ Tán thành

☐ Không tán thành; lý do:

7. Về nội dung sửa đổi, bổ sung khoản 1 Điều 114

“1. Ủy ban nhân dân do Hội đồng nhân dân cùng cấp bầu là cơ quan chấp hành của Hội đồng nhân dân, cơ quan hành chính nhà nước ở địa phương, chịu trách nhiệm trước Hội đồng nhân dân và cơ quan hành chính nhà nước cấp trên.”.

☐ Tán thành

☐ Không tán thành; lý do:

8. Về nội dung sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 115

“2. Đại biểu Hội đồng nhân dân có quyền chất vấn Chủ tịch Ủy ban nhân dân, các thành viên khác của Ủy ban nhân dân và người đứng đầu cơ quan thuộc Ủy ban nhân dân. Người bị chất vấn phải trả lời trước Hội đồng nhân dân. Đại biểu Hội đồng nhân dân có quyền kiến nghị với các cơ quan nhà nước, tổ chức, đơn vị ở địa phương. Người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị này có trách nhiệm tiếp đại biểu, xem xét, giải quyết kiến nghị của đại biểu.”.

☐ Tán thành

☐ Không tán thành; lý do:

.....

4. Về kỹ thuật lập hiến

Nêu ý kiến góp ý:

.....

5. Về các nội dung khác (nếu có)

Nêu ý kiến góp ý:

.....